

Số: /QĐ-UBND

Nam Đồng, ngày 15 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt cơ chế hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất
thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật
Cụm công nghiệp Ba Hàng, thành phố Hải Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG NAM ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 ngày 18/01/2024; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 của Chính phủ Quy định về giá đất; Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 của Chính phủ Quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất; Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; Quyết định số 2418/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ quy định sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 1829/QĐ-UBND ngày 29/5/2008 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Thu hồi và tạm bàn giao đất cho công ty thương mại, vận tải Thành Đạt để kiểm kê, lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng;

Căn cứ Quyết định số 326/QĐ-UBND ngày 20/1/2009 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Ba Hàng, thành phố Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 của UBND tỉnh Hải Dương về việc thành lập Cụm công nghiệp Ba Hàng, thành phố Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 2282/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 của UBND tỉnh Hải Dương về việc điều chỉnh Cụm công nghiệp Ba Hàng, thành phố Hải Dương ;

Căn cứ Quyết định số 464/QĐ-UBND ngày 10/2/2022 về việc bổ sung, điều chỉnh Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 30/3/2016 và Quyết định số 2282/QĐ-UBND ngày 07/8/2020 về việc điều chỉnh Cụm công nghiệp Ba Hàng, thành phố Hải Dương;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 01/4/2022 của UBND tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng Cụm công nghiệp Ba Hàng, thành phố Hải Dương (điều chỉnh lần 2);

Căn cứ Quyết định số 2052/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh Hải Dương về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Ba Hàng, thành phố Hải Dương (điều chỉnh lần thứ nhất);

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25/2/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại Điều 14 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH của Quốc hội; áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và một số nội dung liên quan trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 52/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của UBND thành phố Hải Phòng quy định phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai và trình tự, thủ tục hành chính về đất đai trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị quyết số 85/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Ban hành bảng giá đất lần đầu trên địa bàn thành phố;

Căn cứ Quyết định số 1133/QĐ-UBND ngày 28/3/2026 sửa đổi bổ sung một số nội dung tại Quyết định số 528/QĐ-UBND ngày 06/02/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND ngày 03/9/2026 của UBND thành phố Hải Phòng Ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hải Phòng;

Thực hiện Thông báo số 483/TB-UBND ngày 24/6/2026 của UBND phường Nam Đồng về việc thu hồi đất (điều chỉnh) để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Ba Hàng, thành phố Hải Dương;

Căn cứ Công văn số 11339/SNNMT-KTĐGD ngày 04/9/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường đề xuất hỗ trợ khác khi thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tại Báo cáo số 43/BC-KTHTĐT ngày 14 tháng 9 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt mức hỗ trợ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 108 Luật Đất đai năm 2024 và khoản 13 Điều 17 Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND ngày 03/9/2026 của UBND thành phố Hải Phòng, trong quá trình triển khai thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng kỹ thuật Cụm công nghiệp Ba Hàng, thành phố Hải Dương như sau:

1. Hỗ trợ về chi phí di chuyển tài sản

Căn cứ Điều 104 Luật Đất đai năm 2024, điểm b khoản 1 Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND ngày 03/9/2026, hỗ trợ chi phí di chuyển bằng 80% mức tương ứng x 12.000.000 đồng/hộ.

Tổng mức hỗ trợ: 9.600.000 đồng/hộ.

2. Hỗ trợ khác đối với cây trồng không đủ điều kiện bồi thường

Căn cứ điểm a khoản 12 Điều 17 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND, hỗ trợ bằng 30% giá trị cây trồng tính theo đơn giá hiện hành, cụ thể:

- Cây trồng tại thửa đất số 456 của bà Bùi Thị Xuyên (người đại diện): **2.046.000 đồng;**

- Cây trồng tại thửa đất số 202 của bà Vũ Thị Hương: **1.403.000 đồng.**

Tổng mức hỗ trợ cây trồng: 3.449.000 đồng.

3. Hỗ trợ khác đối với chi phí đầu tư vào đất còn lại

Mức hỗ trợ được xác định một lần đối với trường hợp cụ thể, tham chiếu cách xác định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 72/2026/QĐ-UBND; hỗ trợ bằng 01 lần đơn giá đất nuôi trồng thủy sản trong Bảng giá đất theo Nghị quyết số 85/NQ-HĐND thành phố đối với diện tích 140,4m² có liên quan đến phần khu ao đã được san lấp, tôn tạo, cụ thể:

$140,4 \text{ m}^2 \times 110.000 \text{ đồng/m}^2 = \mathbf{15.444.000 \text{ đồng}}$

Tổng số tiền hỗ trợ đề xuất (1)+(2)+(3): 28.493.000 đồng

(Bằng chữ: Hai mươi tám triệu, bốn trăm chín mươi ba nghìn đồng)

Điều 2: Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức thực hiện việc hỗ trợ khác như sau:

1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị có trách nhiệm niêm yết, công khai Quyết định này tại trụ sở UBND phường và tại Nhà văn hóa tổ dân phố, nơi có đất thu hồi.

2. Giao Hội đồng bồi thường hỗ trợ, tái định cư của Dự án chịu trách nhiệm về nguồn gốc đất và tài sản của các trường hợp nêu tại Điều 1;

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Văn phòng HĐND&UBND phường chịu trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thông tin điện tử của phường.

Chánh Văn phòng HĐND & UBND phường, Chủ tịch Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng Dự án, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị; Tổ trưởng tổ dân phố Vũ La, phường Nam Đồng và các hộ gia đình, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- UBND TP Hải Phòng;
- Sở NN&MT TP Hải Phòng;
- TT Đảng ủy phường (để b/c)
- TT HĐND phường (để b/c);
- CT, các PCT UBND phường;
- Văn phòng HĐND&UBND;
- Cổng TTĐT phường;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT; KTHT&ĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Huy